

## VIỆC NÊN LÀM YẾT MA (438c) VÀ KHÔNG NÊN LÀM YẾT MA

Khi Phật an trú tại thành Xá-vệ, nói rộng như trên. Bấy giờ, các Tỳ-kheo ở nước Chiêm-ba tranh chấp cãi vã nhau, sống không hòa hợp.

Một người cử tội một người, hai người cử tội hai người, nhiều người cử tội nhiều người. Các Tỳ-kheo bèn đem sự kiện ấy đến bạch lên Thế Tôn:

- Bạch Thế Tôn! Các Tỳ-kheo ở nước Chiêm-ba sống phi pháp. Một Tỳ-kheo cử tội một Tỳ-kheo, hai Tỳ-kheo cử tội hai Tỳ-kheo, nhiều Tỳ-kheo cử tội nhiều Tỳ-kheo”.

Phật liền bảo các Tỳ-kheo:

Có bốn pháp yết-ma. Thế nào là bốn? Đó là:

1. Yết-ma phi pháp, không hòa hợp.
2. Yết-ma phi pháp hòa hợp.
3. Yết-ma như pháp không hòa hợp.
4. Yết-ma như pháp hòa hợp.

*1. Yết-ma phi pháp không hòa hợp:*

Tỳ-kheo không có việc gì mà Tăng làm yết-ma hàng phục. Các Tỳ-kheo biết là phi pháp nên ngăn cản. Những Tỳ-kheo không đến thì không gọi dục, còn người nhận dục đến thì không nói.

Tỳ-kheo không có việc gì mà Tăng làm yết-ma hàng phục, rồi không tùy thuận làm mà cho xả (tội). Các Tỳ-kheo biết là phi pháp nên ngăn cản. Những Tỳ-kheo không đến thì không gọi dục, còn người nhận dục đến thì không nói.

Hai trường hợp trên được gọi là yết-ma phi pháp không hòa hợp.

*2. Yết-ma phi pháp hòa hợp:*

Tỳ-kheo không có việc gì mà Tăng làm yết-ma hàng phục. Các Tỳ-kheo không biết là phi pháp nên không ngăn cản. Các Tỳ-kheo không đến thì gọi dục, người nhận dục đến thì trình bày.

Tỳ-kheo không có việc gì mà Tăng làm yết-ma hàng phục, rồi không tuân hành mà cho xả (tội). Các Tỳ-kheo không biết là phi pháp nên không ngăn cản. Các Tỳ-kheo không đến thì gọi dục, còn người nhận dục đến thì trình bày.

Hai trường hợp trên đều gọi là yết-ma phi pháp hòa hợp.

*3. Yết-ma như pháp không hòa hợp:*

Tỳ-kheo có việc nên Tăng làm yết-ma hàng phục. Các Tỳ-kheo không biết là đúng pháp nên ngăn cản. Các Tỳ-kheo không đến mà không gọi dục, còn người nhận dục đến thì không trình bày.

Tỳ-kheo có việc nên Tăng làm yết-ma hàng phục, tùy thuận chấp hành và được xả (tội). Các Tỳ-kheo không biết là đúng pháp nên ngăn cản. Những Tỳ-kheo không đến mà không gọi dục, còn người nhận dục

đến thì không trình bày.

Hai trường hợp trên đều gọi là yết-ma như pháp không hòa hợp.

*4. Yết-ma như pháp hòa hợp:*

Tỳ-kheo có tội, Tăng làm yết-ma hàng phục. Các Tỳ-kheo biết là đúng pháp nên không ngăn cản. Những Tỳ-kheo không đến thì gọi dục, còn người nhận dục đến thì trình bày.

Tỳ-kheo có việc, Tăng làm yết-ma hàng phục, tùy thuận chấp hành rồi được xả (tội). Các Tỳ-kheo biết là đúng pháp nên không ngăn cản. Những Tỳ-kheo không đến thì gọi dục, còn người nhận dục đến thì trình bày.

Hai trường hợp trên đều gọi là yết-ma như pháp hòa hợp.

Ở đây, yết-ma như pháp hòa hợp thì gọi là yết-ma thích hợp. Ngoài ra, các yết-ma khác thì không thích hợp.

Lại có yết-ma không thích hợp:

Tỳ-kheo không có việc đáng hàng phục mà làm yết-ma hàng phục. Các Tỳ-kheo biết là phi pháp nên ngăn cản. Đương sự không hiện diện, không hỏi, không dẫn chứng lỗi lầm, làm phi pháp không hòa hợp, chúng không thành tựu, bạch không thành tựu, yết-ma không thành tựu. Nếu mỗi một việc nào không thành tựu thì gọi là yết-ma không thích hợp.

Nếu tùy thuận làm xong thì nên xả. Xả có sáu việc:

1. Làm yết-ma hàng phục.
2. Làm yết-ma không nói chuyện.
3. Làm yết-ma tấn xuất.
4. Làm yết-ma phát hỷ.
5. Làm yết-ma cử tội.
6. Làm yết-ma Biệt trụ, Ma-na-đỏa.

*1. Làm yết-ma hàng phục:* Nên tùy thuận làm năm việc: Việc thuộc Tỳ-kheo. Việc thuộc Tỳ-kheo-ni. Việc thuộc quyền thuộc. Việc thuộc Yết-ma. Việc thuộc nhà vua. Sau khi làm yết-ma xong, nên nói: “Này Trưởng lão, thầy chớ có tái phạm. Nếu tái phạm thì Tăng sẽ trị phạt nặng hơn. Năm việc này nên tùy thuận làm tất cả”. Khi làm xong, tâm ý đã được hàng phục nhũn nhận thì Tăng nên cho yết-ma xả (tội). Đó gọi là xả tác (Không làm nữa).

*2. Làm yết-ma không nói chuyện:* Nên tùy thuận làm năm việc: Việc thuộc Tỳ-kheo. Việc thuộc Tỳ-kheo-ni. Việc thuộc quyền thuộc. Việc thuộc yết-ma. Việc thuộc nhà vua. Khi làm yết-ma xong, nên tùy thuận làm năm việc trên. Tuy người một trăm tuổi cũng phải theo y chỉ với vị Tỳ-kheo trì giới, biết hai bộ luật, ít nhất mười tuổi (hạ). Sáng sớm

thức dậy phải vấn an, đem đồ bỏ đại tiểu tiện, ống nhỏ, rồi cất lại chỗ cũ, đưa đồ chà răng, quét phòng, đưa thức ăn, giặt y, hong bát; cung cấp tất cả mọi thứ, chỉ trừ việc lễ bái, xoa bóp. Nhưng nếu thầy y chỉ bệnh thì được sai xoa bóp. Thầy y chỉ nên dạy hai bộ luật. Nếu không có khả năng thì dạy một bộ. Nếu không có khả năng nữa, thì nên dạy rõ về năm thiên tội, nên dạy cho biết rõ về ấm, giới, nhập, mười hai nhân duyên, nên dạy cho biết thế nào là tội, thế nào là không phải tội, khi thấy có oai nghi nên khích lệ, trái oai nghi nên ngăn cản. Nếu học xong thì được gọi là xả.

3. *Làm yết-ma tận xuất*: Nên tùy thuận làm năm việc, từ việc thuộc Tỳ-kheo, cho đến việc thuộc nhà vua. Khi làm yết-ma xong, nên cho ở bên cạnh Tăng-già-lam, để tùy thuận làm năm việc. Nếu mỗi mỗi việc đều làm đúng pháp xong thì nên cho xả tội. Đó gọi là xả tận xuất.

4. *Làm yết-ma phát hỷ*: Nên tùy thuận làm năm việc, từ việc thuộc Tỳ-kheo cho đến việc thuộc nhà vua. Khi làm yết-ma xong, nên sai đến nhà thế tục mà đương sự đã sai phạm xin lỗi. Nếu người thế tục hỏi: “Tôn giả vẫn còn ở Tinh xá cũ sao? Tôi sẽ cắt đứt thực phẩm, y phục, tiền bạc và các phẩm vật khác tại nơi đó”, thì Tăng nên nói (Với người phạm lỗi): “Đây không phải là lỗi của Tăng, thầy nên trở lại chỗ người ấy làm cho họ nguôi giận, khiến họ vui vẻ”. Nếu người ấy hoan hỷ thì gọi là xả.

5. *Làm yết-ma cử tội*: Nên tùy thuận làm năm việc, từ việc thuộc Tỳ-kheo đến việc thuộc nhà vua. Sau khi làm yết-ma xong, nên an trí tội nhân ở ngoài cửa Tăng già-lam, hướng về nơi hoang vắng. Nếu người ấy vào quét tước nơi Tháp, Viện, tăng phòng, thì Tỳ-kheo nên quét dấu chân của họ. Nếu người ấy đến mức nước đổ vào thùng nước dùng rửa chân, thùng nước dùng đi đại tiểu tiện thì nên mức đổ ra. Nếu là đệ tử đồng hành, đệ tử y chỉ thì không được gọi là đệ tử của Hòa thượng, A-xà-lê. Không ai nên nói chuyện với người bị cử tội, chỉ nên nói với những người khác: “Hãy tùy thuận làm, hãy bỏ ác tà” nhưng không nên nói chuyện với Tỳ-kheo ác tà, không nên sống chung, không nên cùng ăn chung, không nên cùng sinh hoạt chung trong Phật, Pháp, Tăng, không Bố-tát chung, không Tự túc chung, không yết-ma chung; có thể nói với ngoại đạo: “Ông muốn ngồi cứ ngồi”, mà không được bảo người bị cử tội ngồi. Nếu người ấy bị bệnh thì không nên chăm sóc, nhưng được bảo đàn-việt hay thân quyến của người ấy: “Người bị cử tội đang lâm bệnh, ông hãy đến chăm sóc”. Nếu vô thường (sự chết) xảy đến thì không nên dùng hương hoa cúng dường tử thi, không nên

sấm các thứ ẩm thực, nước uống phi thời để cúng dường. Tăng không nên chia y bát, không nên cho thiêu thân, lấy y bát buộc vào cổ tử thi, đặt tử thi trên giường mà ông ta ngủ rồi khiêng ra ngoài, nói: “Việc của chúng Tăng đã thanh tịnh, việc của chúng Tăng đã thanh tịnh”. Đối với Tỳ-kheo ác tà này không nên khởi ác tâm. Vì sao vậy? Vì dù bị thiêu đốt (?) cũng không nên khởi tâm ác. Nên suy nghĩ thế này: “Đừng để cho người đời sau bắt chước theo tà kiến này”. Nếu những kẻ chẵn bò, những người đi lấy củi đem y bát (của người ấy) đến cúng dường thì được lấy, vì xem họ là thí chủ.

Nếu người bị cử tội tùy thuận làm năm việc, được chánh kiến, tâm ý nhu hòa thì nên cho họ xả tội. Tỳ-kheo hành Ba-lợi-bà-sa, Ma-na-đỏa nên tùy thuận làm bảy việc, từ việc thuộc Tỳ-kheo cho đến việc thuộc nhà vua, đã được giải thích rõ ở trên. Đó gọi là xả (tội).

-----